

Hậu Lộc, ngày 29 tháng 8 năm 2018

Số: 93 /2018/QĐST-VHNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 146/2018/TLST - VHNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2018 giữa:

* *Người yêu cầu*: Anh Nguyễn Tuấn D - SN: 1989.

Địa chỉ: Thôn 1, xã L, huyện H L, tỉnh Thanh Hóa.

Chị Trần Thị T – SN: 1990.

Địa chỉ: Thôn 1, xã V, huyện H L, tỉnh Thanh Hoá.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Anh Nguyễn Tuấn D và chị Trần Thị T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Anh Nguyễn Tuấn D và chị Trần Thị T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh Nguyễn Tuấn D và chị Trần Thị T có 01 con chung, tên là: Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 29/9/2017.

Ly hôn, anh D và chị T thống nhất thỏa thuận giao cháu Đ cho chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung

cùng chị T mỗi tháng 1.000.000đ, kể từ tháng 8/2018 cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi.

Anh D có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cấm.

- *Về tài sản và công nợ*: Anh Nguyễn Tuấn D thống nhất xác định vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Nguyễn Tuấn D và chị Trần Thị T thống nhất thỏa thuận anh D chịu trách nhiệm nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh D đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc theo Biên lai thu tiền số AA/2017/0003064 ngày 07 tháng 8 năm 2018. Anh D đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- UBND xã V, H. Hậu Lộc;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Nam Văn